

Bản án số: 23/2023/HS-ST

Ngày: 17-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đặng Văn Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lưu Xuân Mung

Bà Phạm Thị Yến

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Thanh - Thư ký Toà án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An tham gia phiên toà: Bà Ngô Thị Thiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hải An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2023 đối với **các** bị cáo:

1. Trần Văn H, sinh ngày 06 tháng 02 năm 1986, tại: Hải Phòng; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ 6, H, D, Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình Phái và bà Lê Thị Tích, chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/12/2022 đến ngày 21/12/2022 cH1ên áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

2. Trần Văn K; sinh ngày 30 tháng 3 năm 1981 tại Hải Dương; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Khu S, xã T, H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Kè (đã chết) và bà Trần Thị Biết; có vợ là Trần Thị Hà và 03 con; con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/12/2022 đến ngày 21/12/2022 cH1ên áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

3. Dương Văn H1, sinh ngày 10 tháng 11 năm 1974 tại Hải Dương; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Xóm 7, thôn N, xã M, H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Tứ và bà Bùi Thị An (đều đã chết); có vợ là Trương Thị Út và 02 con; con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/12/2022 đến ngày 21/12/2022 cH1ên áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

4. Hoàng Đức S, sinh ngày 30 tháng 6 năm 1992 tại: Hải Phòng; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Đội 3, K, T, H; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đức Nhanh và bà Nguyễn Thị Tý; bị cáo có vợ (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/12/2022 đến ngày 21/12/2022 cH1ên áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

- Người làm chứng: Ông Bùi Văn Thương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 16/12/2022 tại xà lan truyền tải cát không có số hiệu (của Công ty cổ phần khai thác khoáng sản Hải Đăng) đang neo đậu ven bờ KCN Nam Đình Vũ thuộc KCN Đình Vũ, Hải An, Hải Phòng, Trần Văn H (là người được giao quản lý xà lan) mời Trần Văn K, Dương Văn H1, Hoàng Đức S sang xà lan chơi, ăn cơm. Sau khi ăn cơm xong, khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày, H rủ K, H1, S đánh bạc dưới hình thức đánh “liêng” thì cả ba người đều đồng ý, H lấy 01 bộ bài tú lơ khơ (được H mua để sẵn tại xà lan khoảng 1 tuần trước) để làm dụng cụ đánh bạc cho cả nhóm. Cả nhóm thống nhất cách thức chơi như sau: Dùng bộ bài tú lơ khơ 52 quân chia đều cho 4 người mỗi người 3 quân bài, mỗi người sẽ góp 10.000 đồng (gọi là tiền “gà”), sau khi chia bài từng người sẽ bắt đầu tố (nghĩa là đặt cược mức tiền chơi) theo vòng ngược chiều kim đồng hồ, người chia bài là người tố đầu tiên, người sau có thể bỏ bài, theo hoặc tố thêm, mức tố tối thiểu là 10.000 đồng và cao nhất không quá 50.000 đồng mỗi lần tố. Sau khi kết thúc lượt tố, những người đã tham gia theo tố sẽ so bài với nhau, bài ai cao nhất sẽ thắng toàn bộ số tiền “gà” và tiền đã tố, người nào thắng ván bài đó thì ván sau sẽ chia bài. Quy định bài “liêng” cao thấp như sau: Bài cao nhất là bài “sáp” tức 3 lá có điểm giống nhau, trong đó sáp A là to nhất, sáp 2 là bé nhất; Tiếp đến là bài “liêng” tức 3 lá bài liên tiếp nhau, liêng cao nhất là QKA, liêng thấp nhất là A23; Sau đó đến bài “ảnh” là bài có 3 quân cùng là đầu người J, Q, K. Nếu bài không có các bộ như trên thì tính đến điểm bằng cách lấy tổng điểm của 3 quân bài chia cho 10 dư bao nhiêu là số điểm, số điểm càng cao thì bài càng cao. Khi bắt đầu chơi, H là người chia ván bài đầu tiên. Cả nhóm đánh bạc đến 23 giờ 00 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an

quận Hải An bắt quả tang, thu giữ dưới chiếu bạc: 01 bộ tú lơ khơ 52 quân, số tiền 6.700.000đồng; ngoài ra còn thu giữ 01 ví da trên người của Trần Văn H bên trong có 5.700.000 đồng, 01 ví da trên người của Trần Văn K bên trong có 3.200.000đồng.

- Về số tiền đánh bạc:

+ H bỏ ra 2.400.000đồng để đánh bạc, toàn bộ số tiền được thua trong quá trình đánh bạc H đều để trên chiếu bạc, đến lúc bị bắt H bị thu giữ 2.360.000đồng trên chiếu bạc (H thua 40.000đồng). Ngoài ra H có 5.700.000đồng để ở ví cất trong người, H không sử dụng số tiền này vào việc đánh bạc.

+ Trần Văn K bỏ ra 1.950.000đồng để đánh bạc, toàn bộ số tiền được thua trong quá trình đánh bạc K đều để trên chiếu bạc, đến lúc bị bắt K bị thu giữ 1.910.000đồng trên chiếu bạc (K thua 40.000 đồng). Ngoài ra K có 3.200.000đồng để ở ví cất trong người, K không sử dụng số tiền này vào việc đánh bạc.

+ Dương Văn H1 bỏ ra 1.200.000 đồng để đánh bạc, đến lúc bị bắt H1 bị thu giữ 1.230.000 đồng trên chiếu bạc (H1 thắng 30.000 đồng).

+ Hoàng Đức S bỏ ra 1.150.000 đồng để đánh bạc, đến lúc bị bắt S bị thu giữ 1.200.000 đồng trên chiếu bạc (S thắng 50.000 đồng).

- Việc xử lý vật chứng:

+ Số tiền 6.700.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ (52 quân bài) sử dụng vào việc đánh bạc ch1ển đến Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng để quản lý theo quy định của pháp luật.

+ 01 ví da của Trần Văn H (bên trong có 5.700.000đồng) và 01 ví da của Trần Văn K (bên trong có 3.200.000đồng), H và K không sử dụng vào việc đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An đã trả lại cho H, K.

Tại Bản Cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 03/3/2023, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo Trần Văn H, Trần Văn K, Dương Văn H1 và Hoàng Đức S về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định như đã truy và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự:

+ Xử phạt: Trần Văn H từ 25.000.000 đồng đến 30. 000.000 đồng về tội “Đánh bạc”; Trần Văn K từ 22.000.000đồng đến 25.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”; Dương Văn H1 từ 20.000.000 đồng đến 22.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự:

+ Xử phạt: Hoàng Đức S từ 20.000.000 đồng đến 22.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”.

- Về xử lý tang vật: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 6.700.000 đồng thu tại chiếu bạc.

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 bộ bài tú lơ khơ (52 quân bài) sử dụng vào việc đánh bạc;

- Đối với Công ty cổ phần khai thác khoáng sản Hải Đăng không biết việc các bị cáo đánh bạc trên tàu truyền tải cát nên Cơ quan Điều tra không lập hồ sơ xử lý.

Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo trình bày nhận thức rõ hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm đã thực hiện và mong muốn được sự khoan hồng của pháp luật, được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[3] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, nội dung bản cáo trạng, tang vật thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Từ khoảng 21 giờ 45 phút đến 23 giờ 00 phút ngày 16/12/2022, tại xã làn truyền tải cát không có số hiệu của Công ty cổ phần khai thác khoáng sản Hải Đăng, Hải Phòng neo đậu ven bờ khu công nghiệp Nam Đình Vũ thuộc khu công nghiệp Đình Vũ, quận Hải An, thành phố Hải Phòng, Trần Văn H, Trần Văn K, Dương Văn H1, Hoàng Đức S cùng nhau đánh bạc dưới hình thức đánh “liêng” được thua bằng tiền, tổng số tiền dùng để đánh bạc là **6.700.000 đồng**. Do vậy có đủ cơ sở kết luận các bị cáo nêu trên đồng phạm tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[4] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng, nên cần thiết phải có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của các bị cáo.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, các bị cáo H, K, H1 có bố đẻ là người có công với cách mạng nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Xét về vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm, nhưng mang tính giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công, mà cùng nhau thực hiện tội phạm. **Bị cáo Trần Văn H là người khởi sướng đã rủ các bị cáo còn lại đánh bạc dưới hình thức đánh “liêng” cả 3 bị cáo đều đồng ý. Số tiền bị cáo H bỏ ra đánh bạc nhiều nhất, lần lượt đến bị cáo K, bị cáo H1 và bị cáo S nên bị cáo H phải chịu mức hình phạt cao hơn các bị cáo còn lại.**

- Về hình phạt chính:

[8] Về hình phạt chính: Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của các bị cáo gây nên; cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò đồng phạm của các bị cáo đã phân tích tại các Mục [4], [5], [6], [7] Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo xâm phạm trật tự công cộng, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội, nên cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo. Xong xét các bị cáo có nhiều tình tiết giảm

nhẹ, hành vi phạm tội giản đơn, số tiền dùng vào việc đánh bạc không lớn, các bị cáo đều có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, có công việc và thu nhập ổn định nên cho các bị cáo được áp dụng hình phạt tiền cũng đủ cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo quy định tại Điều 35 Bộ luật hình sự.

- Về xử lý vật chứng:

[9] Đối với số tiền 6.700.000đồng là tiền dùng vào việc phạm tội của các bị cáo, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[10] Đối với bộ bài tú lơ khơ (52 quân bài) các bị cáo dùng làm công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Về án phí:

[11] Các bị cáo đều phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trần Văn H số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi năm triệu đồng) về tội “Đánh bạc”; Trần Văn K số tiền 22.000.000 đồng (hai mươi hai triệu đồng) về tội “Đánh bạc”; Dương Văn H1 số tiền 20.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Hoàng Đức S số tiền là 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng về tội “Đánh bạc”.

Hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo: Trần Văn H, Trần Văn K, Dương Văn H1 và Hoàng Đức S.

Căn cứ điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 6.700.000đồng (S triệu, bảy trăm nghìn đồng).

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ (52 quân bài).

(Theo Biên lai thu tiền số 0002856 ngày 03/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An và biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06 tháng 3 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An).

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Trần Văn H, Trần Văn K, Dương Văn H1

và Hoàng Đức S mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo Trần Văn H, Trần Văn K, Dương Văn H1 và Hoàng Đức S có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Công an quận Hải An;
- PV06, PC10 Công an TP. Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- TAND TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- Chi cục THA DS quận Hải An;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Tuyển